

Bài 4: CÁC NƯỚC CHÂU Á (1 tiết)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Câu hỏi 1: Nét nổi bật của các nước châu Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

(SGK Sử 9 đầu mục I- trang 15-bài 4)

Các



Hình 4. Lược đồ Các nước châu Á sau năm 1945



Các nước giành độc lập sau năm 1945

Câu hỏi 2: Sau khi giành độc lập, các nước châu Á đạt thành tựu gì về kinh tế?

HS hoạt động tư duy cá nhân? (Kinh tế 6 nước châu Á và Ấn Độ-SGK mục I trang 15)

Câu hỏi 3: Vì sao nhiều người dự đoán “thế kỉ XXI sẽ là thế kỉ của châu Á”?

(GV hướng dẫn HS tìm hiểu)

* Chính trị:

- Sau chiến tranh, cao trào GPDT dâng cao, lan rộng khắp châu Á;

- Cuối những năm 50 thế kỉ XX, phần lớn các nước châu Á giành độc lập;

- Suốt nửa sau thế kỉ XX, châu Á không ổn định;

- Sau “chiến tranh lạnh”, một số nước châu Á xung đột, tranh chấp.

* Kinh tế:

- Nhiều thập niên qua, một số nước tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế, trong đó có Ấn Độ

II. TRUNG QUỐC

1. Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung hoa
(HS có thể tìm hiểu SGK)

Câu hỏi 1: Em biết gì về đất nước Trung Quốc?

Trung Quốc là một quốc gia lớn ở châu Á và trên thế giới với diện tích rộng trên 9,5 triệu km² và dân số gần 1,3 tỉ người (năm 2002)

Câu hỏi 2: Hoàn cảnh nào dẫn tới ra đời nước CHND Trung Hoa và ý nghĩa lịch sử ?

(Đáp án: mục 1-II bài 4-SGK trang 16)



Hình 5. Chủ tịch Mao Trạch Đông tuyên bố thành lập nước CHND Trung Hoa

III.

Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959)

(HS tự đọc SGK Sử 9 trang 16)

III.

Đất nước trong thời kì biến động (1959-1978)

(HS tự đọc SGK Sử 9 trang 16)

4. Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978 đến nay)

GV giải thích nguyên nhân Trung Quốc thực hiện công cuộc cải cách-mở cửa từ năm 1978 đến nay.

Câu hỏi 1: Nội dung của cải cách-mở cửa Trung Quốc từ 1978 đến nay là gì?

GV gợi ý, HS dựa vào nội dung SGK đầu trang 19 để trả lời.

Câu hỏi 2: Sau hơn 20 năm thực hiện cải cách-mở cửa, đến cuối những năm 70 thế kỉ XX Trung Quốc đạt những thành tựu to lớn nào?

SGK kênh chữ nhỏ trang 19-đầu trang 20

* Nội dung cải cách-mở cửa
(HS xem SGK đầu trang 19)

* Thành tựu:

- Tổng sản phẩm GDP tăng 9,6%/năm, xếp hàng thứ 7 thế giới;
- Tổng xuất nhập khẩu đạt 325,06 tỉ USD (1997) gấp 15 lần năm 1978
- có 147 nghìn doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Trung Quốc
- Đời sống nhân dân nâng cao
- Trung Quốc quan hệ với nhiều nước.



Hình 7. Phố Đông Thượng Hải

III. ÁN ĐỘ VÀ HÀN QUỐC TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY ***(HS tìm hiểu thêm trang mạng Google-Internet)***

*** Luyện tập:**

- Quan sát lược đồ hình 4 và kể tên một số nước châu Á giành độc lập từ sau năm 1945.
- Những tựu tiêu biểu mà TQ đạt được cải cách-mở cửa về kinh tế là gì?

*** Chuẩn bị:**

- HS đọc kĩ SGK mục I-bài 5 và tìm hiểu:
 - Khu vực Đông Nam Á lúc bấy giờ có bao nhiêu nước?
 - Hiện nay có bao nhiêu nước Đông Nam Á tham gia Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)?
-

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á (1 tiết)

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945



Hình 9. Lược đồ các nước Đông Nam Á

GV giới thiệu khái quát về vị trí địa lý, diện tích, dân số và các quốc gia Đông Nam Á

Câu hỏi 1: Quan sát lược đồ hình 9 hãy kể tên những nước nào Đông Nam Á giành độc lập từ sau năm 1945?

(HS tìm hiểu qua ke6nnh chữ nhỏ SGK Sử 9 trang 21)

Câu hỏi 2: Từ giữa những năm 50 thế kỷ XX, các nước Đông Nam Á phân hóa thế nào về đối ngoại?

GV hướng dẫn Tìm hiểu thông qua nội dung SGK cuối trang 21- trang 22)

- Phát xít Nhật đầu hàng, các nước giành độc lập: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào (1945), Philip1pin (1946), Miến Điện (1948), Mã Lai (1957);
- Giữa những năm 50 thế kỷ XX, các nước Đông Nam Á phân hóa đường lối đối ngoại.

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

Câu hỏi 1: Hoàn cảnh nào dẫn tới ra đời ASEAN và mục tiêu hoạt động là gì?

HS sẽ tìm hiểu đầu trang SGK trang 23 kênh chữ nhỏ cuối trang 23

Câu hỏi 2: Đến những năm 70 thế kỷ XX, kinh tế ASEAN có chuyển biến gì ?

-Xin-go-po tăng trưởng 12% / năm, là “con rồng” kinh tế châu Á;

-Ma-lai-xi-a: tăng trưởng 6,3% /năm

-Thái Lan : tăng trưởng 11,4% / năm

- Hoàn cảnh ra đời: Yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và hợp tác→Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) thành lập 8/8/1967
- Mục tiêu: phát triển kinh tế-văn hóa, thông qua hợp tác các nước, duy trì hòa bình, an ninh.
- Thập niên 70, kinh tế các nước ASEAN tăng trưởng cao.

III. TỪ “ASEAN 6” PHÁT TRIỂN THÀNH “ASEAN 10”

Câu hỏi 1: Từ năm 1984 tổ chức ASEAN mở rộng việc kết nạp các thành viên như thế nào?

HS sẽ tìm hiểu câu hỏi trên qua đoạn kênh chữ nhỏ SGK Sử 9 đầu trang 25

- Năm 1984 kết nạp Bru-nây
 - Năm 1995 kết nạp Việt Nam
 - Năm 1997 kết nạp Lào, Mi-an-ma
 - Năm 1999 kết nạp Cam-pu-chia
- Nâng số thành viên lên 10 nước.



Hình 11. Hội nghị cấp cao ASEAN VI họp tại Hà Nội

Câu hỏi 2: Quan sát hình 11 trên, vì sao Hội nghị cấp cao ASEAN VI họp tại Hà Nội chỉ có 9 thành viên (9 nước) tham dự?

Luyện tập:

- Kể tên các nước Đông Nam Á tham gia tổ chức Cộng đồng ASEAN hiện nay.
- Hãy kết nối cho đúng cột thời gian với cột các nước Đông Nam Á tham gia tổ chức ASEAN?

Năm	Thành viên tham gia ASEAN
1. 1984	A. Việt Nam
2. 1995	B. Bru-nây
3. 1997	C. Cam-pu-chia
4. 1999	D. Lào và Mi-an-ma